Name: …….
Class: S6
Tel: 034.200.9294
Ngày GV giao bài: ……
Ngày HS nộp bài: …….

StarLink

Grammar: ……..……
Reading: ……..……
Mini Test: ……...

GLOBAL ENGLISH 6

UNIT 2: SPORT - GRAMMAR 1 & PET READING

❖ **Lưu ý 1:** Các từ vựng mở rộng thầy cô cho ghi trong vở (nếu có) và các từ vựng mở rộng trong phiếu đề có chú thích nghĩa: con về nhà chép mỗi từ **1 dòng** để ghi nhớ nhé.

❖ **Lưu ý 2**: Khi làm bài tập có từ mới, các con phải tra từ điển. Sau khi tra từ điển, các con chép mỗi từ mới **1 dòng** để ghi nhớ.

A. GRAMMAR

First conditional sentence with IF/ UNLESS (Câu điều kiện loại 1 với IF/ UNLESS)

1. Câu điều kiện loại 1: được sử dụng để diễn tả một sự việc, hiện tượng có khả năng xảy ra trong hiện tại hoặc tương lai.

2. Câu điều kiện loại 1 với IF:

Mệnh đề IF (Nếu)
• **If + S + V (s, es)...**

Nói về một **điều kiện** có thể xảy ra trong **hiện tại** hoặc **tương lai**.

Mệnh đề chính (thì)
• **S+ will / won't + V-inf**

Nói về một **kết quả** có thể xảy ra trong **hiện tại** hoặc **tương lai** nếu điều kiện mệnh đề If xảy ra.

***Note:** Hai mệnh đề trong câu điều kiện có thể đổi chỗ cho nhau được: nếu mệnh đề chính đứng trước thì giữa hai mệnh đề không cần dấu phẩy, ngược lại thì phải có dấu phẩy ở giữa.

Ex: If it **rains**, I **will stay** at home. *(Nếu trời mưa, thì tôi sẽ ở nhà.)*

We **will miss** our flight if we **don't hurry up**. *(Chúng ta sẽ muộn chuyến bay nếu chúng ta không nhanh lên.)*

3. Câu điều kiện loại 1 với UNLESS:

Cấu trúc **UNLESS** tương đương với **IF NOT**, vì vậy trong câu điều kiện, 2 từ này có thể thay thế cho nhau. Mặc dù UNLESS mang nghĩa phủ định nhưng nó lại được sử dụng trong câu khẳng định.

Ex: If John **isn't** tired, we **will go** out. *(Nếu John không mệt, thì chúng tôi sẽ ra ngoài.)*

➢ Unless John **is** tired, we **will go** out. *(Trừ khi John mệt, chúng tôi sẽ ra ngoài.)*

Vocabulary mở rộng

No.	Word	Meaning	No.	Word	Meaning
1	**deposit** (n)	tiền cọc	4	**suppose** (v)	cho rằng
2	**prohibit** (v)	cấm	5	**apologise** (v)	xin lỗi
3	**pedestrian** (n)	người đi bộ			

❖ **Note :** n = noun: danh từ, v = verb: động từ

❖ **Con học thuộc nghĩa của từ, chỉnh phát âm theo từ điển và chép vào vở mỗi từ 1 dòng vào vở ghi.**

LIVEWORKSHEETS

B. HOMEWORK

Exercise 1: Circle the correct answer

0. _____ you don't help me, I won't be able to move the sofa.

A. If *B. Unless*

1. Sandra won't come to the party _____ you apologise to her.

A. if B. unless

2. We will play badminton in the garden _____ it rains.

A. if B. unless

3. They will leave without me _____ I'm late.

A. if B. unless

4. _____ there's no cheese, will you make me a ham sandwich?

A. If B. Unless

5. I won't write about the film _____ I see it.

A. if B. unless

Exercise 2: Match to make meaningful sentences

~~*0. If I do this test,*~~	~~*a. I will improve my English.*~~
1. Unless they study harder,	b. if he gets a cheap flight.
2. If you send this letter now,	c. if you watch this terrifying film.
3. Simon will go to London next week	d. she will receive it tomorrow.
4. You won't be able to sleep	e. unless you have experience.
5. You can't get a job	f. they won't pass the test.

0. a	1.	2.	3.	4.	5.

Exercise 3: Review the rewritten sentences and write T (True) or F (False). If the sentence is false, circle the mistake

0. I don't want to put on my hat. (You / get sunburnt)

→ *If you don't put on your hat, you'll got sunburnt.* ___*F*___

1. Let's go to New York. (we / visit the Statue of Liberty)

→ If we go to New York, we will visited the Statue of Liberty. _____

2. I want to stay up late. (you / not / be able / get up early for school)

→ If you stay up late, you will not be able to get up early for school. _____

3. He doesn't want to wear a jacket. (he / catch a cold)

→ If he don't wear a jacket, he'll catch a cold. _____

4. She must leave soon. (she / not / miss the beginning of the film)

→ If she leaves soon, she will miss the beginning of the film. _____

LIVEWORKSHEETS

Exercise 3: Complete the sentences, using the correct form of the words in brackets

0. If Lydia ___***passes***___ *her test, her father will buy her a new computer.* ***(pass)***

1. If Harry comes, I _____ to him. **(talk)**

2. My mum won't let me go to the park if I _____ my homework. **(not finish)**

3. If you do that again, dad _____ very angry. **(be)**

4. We will be late if we _____. **(not hurry)**

5. If she goes to Paris, she _____ us a postcard. **(send)**

Exercise 4: Finish the sentences so that they are true for you

0. If I am late for school, _____ ***my mother will be angry*** _____.

1. Unless the weather is good tomorrow, _____.

2. Unless you like this film, _____.

3. If we have enough money, _____.

4. If you find my book, _____.

5. If they go on holiday, _____.

Exercise 5: Complete the sentences with the given verbs using present perfect

0. They ***haven't tidied*** *(not tidy) up their room so far.*

1. _____ you ever _____ **(be)** to San Francisco?

2. I _____ **(lose)** my keys - Can you help me look for them?

3. I'm sorry, John isn't here now. He _____ **(go)** to the shops.

4. I _____ **(drink)** three cups of coffee today.

5. She _____ **(want)** to be a police officer since she was a child.

Exercise 6: Rearrange the given words to make meaningful sentences

0. you and Sophia / each other / have / How long / known

→ ***How long have you and Sophia known each other****?*

1. every week / has watched / it started / Ellie / since / that TV programme

→ _____.

2. haven't called / They / today / me

→ _____.

3. he / can't / He / so / his leg / on holiday / go / has broken

→ _____.

4. interesting city / have ever visited / What's / you / the most

→ _____?

5. has been / on / an accident / main road / the / There

→ _____.

LIVEWORKSHEETS

PART 1 Questions 1-5

For each question, choose the correct answer.

1

A. Sue will have to cook dinner for the guests this evening.
B. They need some extra ingredients in order to make dinner.
C. Mum won't be home in time for dinner tonight.

2

A. Lost keys cost £1.00 to replace.
B. Students pay a total of £11.00 for keys.
C. Students have paid £10.00 in advance.

3

A. Students can park their bicycles late on Friday night if they wish to.
B. On weekdays people are not allowed to walk on this road.
C. On Saturdays you can drive by but not park on this road.

4

A. The weather is supposed to be warm at the weekend.
B. The weather is likely to be wet during their trip.
C. The weather won't stop them going camping.

5

A. Everything is being sold at half price.
B. You get a T-shirt at no cost with every sale.
C. Shoes are sold at a starting price of 5 pounds.

LIVEWORKSHEETS